

Số: /KH-VPĐP

Đắk Lắk, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2059/KH-SNNMT ngày 12/3/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về Kế hoạch Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh (sau đây gọi tắt là Văn phòng) ban hành Kế hoạch Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2026 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, TC theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần kiềm chế, ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC¹ gắn

¹ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác, xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến năm 2030; Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành

với tăng cường công tác giáo dục đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCCV) liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong đảng viên CBCCCV và người lao động; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản tham nhũng theo quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng, đơn vị liên quan trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, khuyến khích, vận động nhân dân, doanh nghiệp tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kịp thời cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định; bảo vệ người phát hiện tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực

2. Yêu cầu

- Công tác PCTT, TC phải được triển khai thực hiện phù hợp, đồng bộ, cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN, TC; thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức, chiếu lệ; kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa và chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Phải xác định rõ nội dung, nhiệm vụ của phòng, đơn vị mình; xác định rõ những lĩnh vực, nội dung công việc dễ gây ra tham nhũng, tiêu cực để đề ra các biện pháp, giải pháp cụ thể, hiệu quả và đúng pháp luật; thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN, TC, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Lãnh đạo Văn phòng phải gương mẫu, quyết liệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm trong công tác PCTN, TC. Gắn công tác PCTN, TC với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp công tác PCTN, TC phải bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTN, TC; xác định rõ nội dung, chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng để xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2026 và triển khai thực hiện theo quy định.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Chương trình số 02-CTtr/BCĐ ngày 15/01/2026 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh năm 2026; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN, TC

1.1. Triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN, TC

- Triển khai hiệu quả các văn bản về công tác PCTN, TC, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018, Luật số 132/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN; các Nghị quyết, Chỉ thị của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PCTN, TC².

- Việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC phải có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế; trong đó, chú trọng công tác phòng ngừa; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, không có vùng cấm và ngoại lệ.

1.2. Phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC đối với nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý; kịp thời đề xuất, tham mưu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách còn sơ hở, bất cập, dễ bị lợi dụng để trục lợi, tham nhũng, tiêu cực.

1.3. Phối hợp trong công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật: Phối hợp thực hiện kiểm tra, rà soát các chính sách, pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật về PCTN, TC nhằm kịp thời phát hiện những văn bản đã ban hành trái pháp luật, mâu thuẫn, sơ hở, bất cập, chồng chéo hoặc không còn phù hợp để đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, đồng bộ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội góp phần nâng cao chất lượng văn bản và hoàn thiện hệ thống pháp luật về PCTN, TC; hoàn thiện các quy định về quản lý tài sản công, về mua sắm, mời thầu, đấu thầu các dự án, theo hướng minh bạch, công khai, chặt chẽ và đồng bộ, bảo đảm môi

² Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác, xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Chương trình số 02-CTtr/BCĐ ngày 15/01/2026 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tình năm 2026,...và các văn bản liên quan đến công tác PCTN, TC.

trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng và công bằng; khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc thực hiện các thủ tục hành chính. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

1.4. Công tác kiểm tra và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật: Căn cứ thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao, lĩnh vực phụ trách Văn phòng chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật³ trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của mình; triển khai các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật theo chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và tình hình cụ thể của Văn phòng.

1.5. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, TC; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới nhằm tăng cường công tác giáo dục đội ngũ CBCCVC liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động. Đồng thời, đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị, đảm bảo tất cả các CBCCVC và người lao động được quán triệt và hiểu rõ các quy định của pháp luật về PCTN, TC, thực hành TK, CLP.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC; trọng tâm là Luật PCTN năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương về công tác PCTN; biện pháp bảo vệ người tố cáo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là CBCCVC.

- Hình thức tuyên truyền: Nghiên cứu đổi mới cách thức tuyên truyền, phổ biến về PCTN nhằm nâng cao hiệu quả, chủ động lựa chọn tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế, như: Thông

³ Kế hoạch số 970/KH-SNNMT ngày 30/01/2026 về theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026.

qua Hệ thống văn bản điều hành iDesk; thông qua các cuộc họp giao ban, chi bộ định kỳ; tuyên truyền thông qua các phương tiện internet (Zalo, Facebook, ...); băng rôn, khẩu hiệu, trang thông tin điện tử; hưởng ứng tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về PCTN, TC do tỉnh tổ chức, ...

1.6. Thực hiện nghiêm túc nội dung tiếp công dân của người đứng đầu theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Luật tiếp công dân (*thực hiện cập nhật thông báo, lịch, biên bản tiếp công dân, ... thể hiện số tháng tiếp công dân theo quy định*); tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của công chức, viên chức.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành, tập trung vào một số lĩnh vực, công việc để phòng ngừa tham nhũng, cụ thể:

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị: Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm quy định của Luật PCTN, Nghị định số 9/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các phòng, đơn vị; chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; chủ động rà soát, tham mưu Sở, UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong việc công khai, minh bạch thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của Văn phòng để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

2.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Sử dụng ngân sách Nhà nước thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan; chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của Văn phòng cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý tài chính, tài sản công; ... triển khai thực hiện kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm theo quy định đối với người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn

2.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử: Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản có liên quan của Trung ương và của tỉnh; tiếp tục siết chặt kỷ

luật, kỷ cương hành chính; chỉ đạo, quán triệt CBCCVC thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và của ngành nhằm nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục duy trì niềm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của CBCCVC; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ quan văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế về văn hóa công sở; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBCCVC thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

2.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; Lãnh đạo Văn phòng và Lãnh đạo Văn phòng và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (*trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật*); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý dưới mọi hình thức.

2.3.3. Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định, ban hành văn bản để triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định; thường xuyên rà soát và kịp thời xử lý các trường hợp có xung đột lợi ích theo quy định (nếu có).

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị: Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP. Việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị; không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC vì vụ lợi hoặc trù dập CBCCVC.

2.5. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập

2.5.1. Công tác kê khai, công khai tài sản thu nhập

Triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Quyết định số 56-QĐ/TW); Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra người có nghĩa

vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai đúng và đầy đủ các nội dung theo mẫu kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận các bản kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập; báo cáo kết quả kê khai, công khai gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập. Quán triệt CBCCVC căn cứ vị trí công tác và quy định của pháp luật có trách nhiệm tự giác kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hằng năm theo quy định.

2.5.2. Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong công tác xác minh tài sản, thu nhập: Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN năm 2018; Luật số 132/2025/QH15 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCTN; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 56-QĐ/TW.

2.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: Tiếp tục đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) theo các văn bản của Trung ương và của tỉnh. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp để CCHC, rà soát thủ tục hành chính, xây dựng, điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC của tỉnh nhằm từng bước khắc phục hạn chế và nâng cao hiệu quả các chỉ số liên quan đến CCHC và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2026; thường xuyên rà soát, hoàn thiện và công bố kịp thời, đơn giản hóa các TTHC nội bộ.

2.7. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong PCTN, TC: - Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC đối với CBCCVC tại Văn phòng; phải xác định công tác đấu tranh PCTN, TC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CBCCVC; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTN, TC; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc PCTN, TC ngay trong Văn phòng; tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích.

2.8. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ: Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

trong giải quyết công việc. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; thực hiện CCHC, cải cách TTHC; tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của Văn phòng, đổi mới công nghệ quản lý; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC; tăng cường kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.

3. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng

3.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các phòng và cá nhân thuộc phạm vi quản lý (*tự kiểm tra nội bộ*) nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, tiêu cực, người đứng đầu đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo Giám đốc Sở xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của phòng, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

3.2. Phát hiện tham nhũng qua công tác kiểm tra: Tăng cường kiểm tra công vụ về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của CBCCV. Thực hiện xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của CBCCV và người lao động nhằm chủ động ngăn ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng.

3.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng: Phòng Tổng hợp, người có thẩm quyền khi nhận được phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện nghiêm việc bảo vệ người tố cáo, bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo, bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo đảm bảo theo quy định. Tạo điều kiện, khuyến khích người nhân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông qua điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử đối với các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng trong việc thi hành công vụ, nhiệm vụ của CBCCV.

3.4. Phối hợp với các cơ quan tư pháp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử: Tăng cường phối hợp với các cơ quan tư pháp trong việc phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng để xử lý, thu hồi triệt để tiền và tài sản

tham nhũng cho Nhà nước; phối hợp trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh.

3.5. Phối hợp với các cơ quan tư pháp trong công tác thu hồi tài sản tham nhũng: Phối hợp với các cơ quan tư pháp thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án tham nhũng (nếu có) theo Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, đồng thời qua đó phát hiện sơ hở, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật về hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng; phát hiện các hành vi phạm tội mới, các thủ đoạn tẩu tán tài sản, các tài sản phát sinh từ tài sản tham nhũng để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tài sản tham nhũng; bảo vệ tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

4. Đánh giá công tác PCTN hằng năm theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ: Thực hiện rà soát, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra qua việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2025. Triển khai đánh giá công tác PCTN năm 2026 khi có chỉ đạo của Thanh tra tỉnh, Thanh tra Chính phủ. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác đánh giá PCTN; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, số liệu kiểm chứng về khi có yêu cầu để phục vụ đánh giá công tác PCTN theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và của UBND tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 theo quy định.

2. Lãnh đạo các phòng triển khai đến công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, yêu cầu các phòng thuộc đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (thay b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Trang TTĐT Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (N).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Hồ Văn Nhân